

Bản án số: 418/2018/HC-PT
Ngày 3-10-2018
V/v khiếu kiện quyết định hành chính

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hòa Hiệp.

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Văn.

Ông Đặng Văn Ý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Hồ Sỹ Hoàn - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 3 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 376/2018/TLPT-HC ngày 27 tháng 7 năm 2018 về việc “khiếu kiện quyết định hành chính”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 08/2018/HC-ST ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1298/2018/QĐ-PT ngày 04 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1966 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 199, Ấp T1, xã T2, huyện T3, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện ủy quyền của ông S theo Giấy ủy quyền ngày 28/11/2017:

Bà Huỳnh Ngọc D, sinh năm 1967 (có mặt).

Ông Nguyễn Tuấn H, sinh năm 1992 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Số 199, Ấp T1, xã T2, huyện T3, thành phố Cần Thơ.

Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận O

Địa chỉ: Quốc lộ 91, khu vực 10, phường V1, quận O, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện ủy quyền theo Quyết định ủy quyền số 9392/QĐ-UBND ngày 09/10/2017: Ông Trần Văn T4 – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận O (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Bùi Trung H1, sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ: Khu vực A1, phường A2, quận O, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ban quản lý dự án ODA thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 120 Trần Phú, phường V2, quận K, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa, bà Huỳnh Ngọc D người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn S trình bày:

Ngày 09/01/1998 ông Nguyễn Văn S được Ủy ban nhân dân huyện O cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00285/QSDĐ, thửa 1772, diện tích 189m², loại đất T. Đất tọa lạc tại khu vực A3, phường A4, quận O, thành phố Cần Thơ.

Khi Dự nâng cấp đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long – tiểu dự án thành phố Cần Thơ LIA 1 tuyến 4 được thực hiện thì một phần đất của ông có diện tích 27,3m² bị ảnh hưởng. Ủy ban nhân dân quận O đã ban hành quyết định thu hồi đối với diện tích nói trên. Trên phần đất 189m² ông S đã xây dựng nhà xưởng đóng ghe có chiều dài 25m, chiều ngang hết đất (07m). Phần còn lại phía sau nhà xưởng ông S xây dựng nhà để ở ổn định nhiều năm qua.

Khi dự án nâng cấp đô thị đi qua phần đất của ông S, phần bị ảnh hưởng có chiều rộng 04 mét ngang qua hết phần đất của ông và chia xưởng ghe của ông thành hai phần. Phần phía trước mặt tiền giáp sông O. Phần còn lại gồm một phần nhà xưởng phía sau giáp 02 căn nhà ông đang ở. Như vậy, sau khi bị ảnh hưởng thì nhà xưởng của ông không thể sử dụng như thiết kế ban đầu. Ông S đã có đơn yêu cầu bồi thường hết diện tích nhà xưởng và 02 căn nhà ở cho ông nhưng Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận O đã ban hành Công văn 544/UBND-TD ngày 14/7/2017 không chấp nhận đơn của ông S. Do đó, ông khởi kiện yêu cầu hủy một phần Công văn 544/UBND-TD, bồi thường hết nhà xưởng và 02 căn nhà ông đang ở. Tại Bản tự khai ngày 23/10/2017 ông S yêu cầu bồi thường 100% tổng giá trị nhà xưởng, 02 căn nhà, áp thuế VAT 10% cho tài sản bị ảnh hưởng và bồi thường cho ông.

Tại bản tự khai ngày 26/3/2017 ông S yêu cầu hủy Công văn 544/UBND-TD ngày 14/7/2017; buộc Hội đồng bồi thường hỗ trợ quận O bồi thường hỗ trợ hết nhà xưởng và căn nhà đang ở theo quy định tại khoản 3 Điều 19 Quyết định 12/2010/QĐ-UBND ngày 04/02/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ; Hội đồng bồi thường và Ủy ban nhân dân quận O bồi thường cho ông giá trị 02

chiếc ghe bị thiệt hại do ông phải khiêu nài kéo dài nên không làm mái che được dẫn đến hư hỏng.

Ông Nguyễn Tuấn H thống nhất với trình bày và yêu cầu của bà Dư.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện – Ông Trần Văn T4 trình bày:

Dự nâng cấp đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long – tiểu dự án thành phố Cần Thơ LIA 1 tuyến 4 được thực hiện thì một phần đất, một phần nhà xưởng của ông Nguyễn Văn S bị ảnh hưởng. Phần ngoài ranh giải phóng mặt bằng có 02 phần.

Phần còn lại thứ nhất: Nằm phía bờ sông O có diện tích 91,336m², sau khi tuyến đường đi qua thì không còn sử dụng được nữa nên Hội đồng bồi thường đã bồi thường hết diện tích nhà xưởng phần giáp sông O cho ông S theo quy định.

Phần thứ hai: Phần nhà xưởng nằm phía bên trong tính từ đường dự mở có chiều dài 12,53m, ngang 10,87m và 02 căn nhà. Qua xem xét, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư không thống nhất bồi thường cho ông S. Do phần nhà xưởng còn lại của ông S còn sử dụng được và nằm quá xa ranh giải phóng mặt bằng nên Hội đồng bồi thường không kiểm kê, không bồi thường mà chỉ hỗ trợ 30% giá trị diện tích nhà xưởng đã bồi thường theo quy định cho ông S.

Yêu cầu của ông Nguyễn Văn S về việc bồi thường hết nhà xưởng đã được được xem xét giải quyết đối với phần đất thứ nhất (phần ngoài ranh giải phóng mặt bằng tính từ đường dự mở đến bờ sông). Đối với yêu cầu bồi thường hết diện tích phần đất thứ hai nằm ngoài ranh giải phóng mặt bằng nằm phía trong tính từ đường dự mở có chiều dài 12,53m, ngang 10,87m và 02 căn nhà đã được hỗ trợ 30% giá trị diện tích đã bồi thường mà không chấp nhận bồi thường hết diện tích nhà và nhà xưởng nói trên.

- Đối với yêu cầu bồi thường 100% giá trị nhà xưởng bị ảnh hưởng: theo biên bản kiểm kê ngày 20/10/2014 thì kết cấu trại ghe (nhà xưởng) của ông S có quy cách không nằm trong khung giá chuẩn được quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định 12/2010/QĐ-UBND ngày 04/02/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Cần Thơ nên Hội đồng bồi thường đã áp dụng hệ số giảm để tính giá trị bồi thường cho nhà xưởng. Về thực tế, nhà xưởng của ông S đã được bồi thường 100% chi phí nhưng do kết cấu không nằm trong khung đơn giá nên phải áp dụng hệ số giảm theo quy định.

Từ những cơ sở nêu trên, người bị kiện vẫn giữ nguyên nội dung Công

văn 543/UBND-TD ngày 09/11/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận O.

Người có quyền và nghĩa vụ có liên quan: Ban quản lý dự án ODA trình bày:

Thông nhất với nội dung Công văn 544/UBND-TD ngày 14/7/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận O đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn S.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 08/2018/HC-ST ngày 15/6/2018, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn S về việc hủy một phần Công văn 544/UBND-TD ngày 17/4/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận O về việc trả lời đơn yêu cầu của ông Nguyễn Văn S bị ảnh hưởng dự án nâng cấp đô thị vùng Đồng bằng sông Cửu Long – Tiểu dự án thành phố Cần Thơ – LIA1. Hủy phần không bồi thường toàn bộ diện tích nhà xưởng của ông S. Theo đó: Buộc Ủy ban nhân dân quận O có trách nhiệm bồi thường cho ông S toàn bộ diện tích nhà xưởng đóng ghe của ông Nguyễn Văn S.

Không chấp nhận yêu cầu bồi thường giá trị 02 căn nhà.

Tách yêu cầu bồi thường thiệt hại 02 chiếc ghe ra giải quyết thành vụ án khác.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí hành chính sơ thẩm, chi phí thẩm định và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 21/6/2018, đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là bà Huỳnh Ngọc D có đơn kháng cáo yêu cầu sửa một phần bản án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu của người khởi kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện ủy quyền của người khởi kiện ông Nguyễn Văn S là bà Huỳnh Ngọc D vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện hủy toàn bộ Công văn số 544/UBND-TD ngày 14/7/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận O, thành phố Cần Thơ, với lý do: Nhà ở và nhà xưởng của ông S nằm trong cùng một khuôn viên. Trong giai đoạn sơ thẩm, Hội đồng thẩm định đã xác định nhà xưởng và nhà ở của ông S không có khoảng cách, Tòa sơ thẩm xét xử không dựa vào biên bản thẩm định tại chỗ và nhận định giữa nhà xưởng và nhà ở ông S có khoảng cách để bác yêu cầu của ông S là không đúng. Phần đất 189m² ông S đã xây dựng nhà xưởng đóng ghe có chiều dài 25m, chiều ngang hết đất (07m). Phần còn lại phía sau nhà xưởng ông S xây dựng nhà để ở ổn định, nếu tháo dỡ nhà xưởng thì ảnh hưởng đến kết cấu chung, 02 chiếc ghe đang đóng không được che chắn nên bị hư hỏng, đề nghị Hội đồng xét xử buộc Ủy ban nhân dân quận O bồi thường toàn bộ nhà xưởng, 2 căn nhà và 2 chiếc ghe.

Người đại diện hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận O là ông Trần Văn T4 trình bày: Công văn 544 là công văn trả lời trực tiếp cho ông S.

Tòa sơ thẩm đã hủy 1 phần Công văn số 544, Ủy ban nhân dân quận O đồng ý với bản án sơ thẩm và không có ý kiến gì khác.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận O là ông Bùi Trung H1 trình bày: Ủy ban nhân dân quận O đã quyết định bồi thường hết nhà xưởng cho ông S, còn về 2 căn nhà thì thống nhất không bồi thường phần đó, yêu cầu của ông S về bồi thường 02 chiếc ghe thì thống nhất như án sơ thẩm sẽ giải quyết trong một vụ án khác.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

Về tố tụng, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Luật Tổ tụng hành chính về phiên tòa phúc thẩm. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Luật Tổ tụng hành chính.

Về nội dung, qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định:

Căn cứ biên bản hiện trạng và biên bản xác minh, nhà xưởng bị ảnh hưởng bởi dự án không thể di dời và không thể tiếp tục đóng ghe, căn cứ vào Quyết định số 12 và số 15 của Ủy ban nhân dân Thành phố Cần Thơ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, bản án sơ thẩm đã chấp nhận 1 phần yêu cầu khởi kiện của ông S, buộc người bị kiện bồi thường toàn bộ nhà xưởng đóng ghe cho ông S là đúng quy định. Đối với yêu cầu bồi thường 2 căn nhà, theo biên bản kiểm kê và thẩm định thực tế thấy 2 căn nhà xây dựng kiên cố, bê tông cốt thép, cách phân bị giải tỏa mặt bằng là 12,53m² nên không ảnh hưởng, vì vậy không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông S về việc bồi thường 2 căn nhà. Về yêu cầu bồi thường 2 chiếc ghe, do yêu cầu này không được ghi nhận trong đơn khởi kiện, phát sinh sau phiên họp đối thoại, công khai chứng cứ và quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm nên Tòa án cấp sơ thẩm quyết định tách yêu cầu bồi thường thiệt hại 02 chiếc ghe ra giải quyết thành vụ án khác là có căn cứ, đúng quy định. Kháng cáo của phía người khởi kiện không có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Hội đồng xét xử căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở để kết luận: Toàn bộ diễn biến vụ án như phần tóm tắt nội dung đã được viện dẫn ở trên, xét kháng cáo của ông Nguyễn Văn S, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên như sau:

[1] Về tố tụng:

Ngày 02/10/2018 Ban quản lý dự án ODA thành phố Cần Thơ có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 4 Điều 225 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử vắng mặt đương sự nêu trên.

Ngày 14/7/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận O, thành phố Cần Thơ ban hành Công văn số 544/UBND-TD về việc không chấp nhận yêu cầu bồi thường của ông Nguyễn Văn S do bị ảnh hưởng bởi Dự án Nâng cấp đô thị vùng Đồng bằng sông Cửu Long – Tiểu dự án thành phố Cần Thơ - LIA1. Ngày 31/7/2017, ông Nguyễn Văn S khởi kiện yêu cầu hủy Công văn số 544/UBND-TD nêu trên. Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ thụ lý giải quyết là phù hợp với quy định tại Điều 30, Điều 32 và Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015.

Theo hồ sơ vụ án thể hiện, ngày 15/6/2018, Hội đồng xét xử sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đưa vụ án ra xét xử bằng Bản án số 08/2018/HC-ST nhưng Biên bản nghị án ghi ngày 15/5/2018, là vi phạm thủ tục tố tụng nghiêm trọng. Ngày 28/9/2018, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã có giải trình do sai sót trong quá trình đánh máy, xét thấy sai sót này không làm thay đổi bản chất nội dung vụ án nhưng Hội đồng xét xử sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành:

Sau khi có khiếu nại của ông Nguyễn Văn S liên quan tới việc bồi thường, hỗ trợ diện tích đất bị thu hồi, ngày 14/7/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận O ban hành Công văn số 544/UBND-TD trả lời cho ông S là đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền. Tuy nhiên, về hình thức ban hành văn bản trả lời khiếu nại là không đúng quy định tại Điều 18 và Điều 31 Luật Khiếu nại năm 2011. Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận xét, rút kinh nghiệm đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận O là phù hợp.

[2.2] Xét các yêu cầu kháng cáo của bà Huỳnh Ngọc D, đại diện ủy quyền của ông Nguyễn Văn S.

[2.2.1] Đối với yêu cầu bồi thường giá trị 02 căn nhà liền kề nhà xưởng xây dựng cùng trên một thửa đất của ông S:

Theo Bảng kiểm kê đo đạc ngày 20/10/2014 thì Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư không kiểm kê đối với 02 căn nhà liền kề xưởng đóng ghe của ông S vì hai căn nhà này nằm xa ranh giải phóng mặt bằng và không bị ảnh hưởng khi thực hiện dự án nâng cấp đô thị. Qua thẩm định thực tế: Kết cấu 02 căn nhà xây dựng kiên cố bằng bê tông cốt thép, khoảng cách từ ranh giải phóng mặt bằng đến 02 căn nhà này là 12,53m² và dùng để làm nhà ở của gia đình ông S. Việc thẩm định thực tế này phù hợp với lời khai tại Đơn khởi kiện ngày 31/7/2017 của ông Nguyễn Văn S thể hiện gia đình ông S xây dựng 02 căn nhà trên để ở và sinh hoạt ổn định từ nhiều năm nay. Việc thu hồi một phần diện tích xưởng đóng ghe của ông S không gây ảnh hưởng tới mục đích ở của 02 căn nhà nêu trên. Bà Huỳnh Ngọc D cho rằng, gia đình ông S phải phá bỏ 02 căn nhà này để làm xưởng đóng ghe nên phải bồi thường 02 căn nhà này cho ông S là không có cơ sở để chấp nhận. Bởi vì khi thu hồi một phần diện tích xưởng đóng ghe, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã xem xét bồi thường toàn bộ phần diện

tích nhà xưởng đóng ghe còn lại bị ảnh hưởng cho gia đình ông S. Do đó, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án nâng cấp đô thị LIA1 không bồi thường giá trị 02 căn nhà liền kề xưởng của ông Nguyễn Văn S là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.2.2] Đối với yêu cầu bồi 100% chi phí xây dựng nhà xưởng bị ảnh hưởng cho ông S (không áp dụng hệ số giảm):

Căn cứ Biên bản ngày 20/10/2014 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư quận O đã đo đạc, kiểm định đất, nhà, công trình, vật kiến trúc, cây trồng vật nuôi bị ảnh hưởng bởi Dự án Nâng cấp đô thị vùng Đồng bằng sông Cửu Long - Tiểu dự án thành phố Cần Thơ - LIA 1, đã kiểm định xưởng đóng ghe của ông Nguyễn Văn S (Bút lục 71): Hình thể xưởng đóng ghe của ông S gồm có 02 phân đoạn. Mỗi phân đoạn xưởng ghe có kết cấu khác nhau, cụ thể:

- Đoạn 01: Nhà xưởng có diện tích $12\text{m} \times 5,2\text{m} = 62,4\text{m}^2$; Kết cấu cột gỗ, mái tole, vách ván 50%, trụ đà gỗ, sàn ván.

- Đoạn 02: Nhà xưởng có diện tích $12\text{m} \times 5,2\text{m} = 62,4\text{m}^2$; Kết cấu cột gỗ, mái tole, vách ván 50%, nền gạch tàu 80% + 20% đất.

Việc kiểm định, đo đạc này có ông Nguyễn Văn S chứng kiến và đồng ý ký tên vào biên bản (Bút lục 136, 137, 138). Đối chiếu theo quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 12/2010/QĐ-UBND ngày 04/02/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất trên địa bàn thành phố Cần Thơ thì xưởng đóng ghe của ông S không có giấy phép xây dựng, không có thiết kế bản vẽ nên thuộc trường hợp nhà xưởng xây dựng không đúng quy cách, không nằm trong khung giá chuẩn quy định. Do đó, việc Hội đồng bồi thường, hỗ trợ tái định cư quyết định thuê Trung tâm thẩm định để xác định giá trị nhà xưởng còn lại của ông Nguyễn Văn S là phù hợp.

Cũng theo quy định tại Nhóm 1 Phụ lục 1 nêu trên, xác định hệ số giảm đối với nhà có quy cách không nằm trong khung giá chuẩn: “Nhóm nhà ở như sau: Kết cấu: Vách tường (vách chuẩn) - hệ số 01; Vách tole - Hệ số 0,9; Vách ván - Hệ số 0,8; Vách lá - Hệ số 0,7; Không có vách Hệ số 0,6; Nền đất Hệ số 0,8”. Như vậy, việc Hội đồng bồi thường xác định hệ số giảm đối với nhà xưởng của ông S để bồi thường là đúng theo quy định. Do đó, yêu cầu được bồi thường 100% giá trị nhà xưởng mà không tính hệ số giảm của ông S là không có cơ sở chấp nhận.

[2.2.3] Đối với yêu cầu bồi thường 02 chiếc ghe đang đóng của ông S:

Tại bản tự khai ngày 26/3/2018, bà Huỳnh Ngọc D đại diện cho ông S yêu cầu Hội đồng bồi thường, hỗ trợ quận O bồi thường thiệt hại cho ông S giá trị 02 chiếc ghe, do trong thời gian ông S khiếu nại nên không thể làm mái che dẫn đến ghe bị hư hỏng. Ông Nguyễn Văn S không có đơn khởi kiện bổ sung và không cung cấp các tài liệu, chứng cứ chứng minh mức thiệt hại của gia đình ông S do lỗi của phía Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ để yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với 02 chiếc ghe đang đóng. Mặt khác, yêu cầu này phát

sinh sau khi Tòa án mở phiên đối thoại, phiên họp kiểm tra việc tiếp cận, giao nộp công khai chứng cứ, sau khi Tòa án có quyết định đưa vụ án ra xét xử nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không có cơ sở để xem xét và tách nội dung này thành một vụ án khác khi có yêu cầu khởi kiện của đương sự là phù hợp.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ toàn diện các tài liệu, chứng cứ để tuyên xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn S là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét và không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Huỳnh Ngọc D đại diện cho người khởi kiện ông Nguyễn Văn S; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về án phí hành chính phúc thẩm: người khởi kiện, ông Nguyễn Văn S phải chịu do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Bác kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Văn S; Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 08/2018/HC-ST ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

Tuyên xử: - Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn S về việc hủy Công văn số 544/UBND-TD ngày 14/7/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận O về việc trả lời đơn yêu cầu của ông Nguyễn Văn S do bị ảnh hưởng bởi Dự án Nâng cấp đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long – Tiểu dự án thành phố Cần Thơ - LIA1. Hủy phần không bồi thường toàn bộ diện tích nhà xưởng của ông S; Theo đó: Buộc Ủy ban nhân dân quận O có trách nhiệm bồi thường cho ông S toàn bộ diện tích nhà xưởng đóng ghe của ông Nguyễn Văn S.

- Không chấp nhận yêu cầu bồi thường giá trị 02 căn nhà liền kề xưởng đóng ghe của ông Nguyễn Văn S.

- Tách yêu cầu bồi thường thiệt hại 02 chiếc ghe để giải quyết bằng vụ kiện khác khi có yêu cầu.

Án phí hành chính phúc thẩm: ông Nguyễn Văn S phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 001210 ngày 21/6/2018 của Cục thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Văn Ý

Lê Thành Văn

Trần Thị Hòa Hiệp